

Số: 143 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 26 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực Dân tộc áp dụng chung tại Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 27/11/2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 76/TTr-BDT ngày 23/12/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính mới ban hành đã được chuẩn hóa và 01 thủ tục hành chính bị bãi bỏ, hủy bỏ lĩnh vực Dân tộc áp dụng chung tại Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1579/QĐ-UBND ngày 21/10/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam thuộc Bộ Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử;
- Trung tâm CB-TH;
- NC (N24);
- Lưu: VT. Tr 59/01.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hồng Quân

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA
LĨNH VỰC DÂN TỘC ÁP DỤNG CHUNG TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN
CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

(Ban Dân tộc tỉnh Cà Mau Quyết định số: 143 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2016
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



**PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành đã được chuẩn hóa

STT	Tên thủ tục hành chính
1	Thủ tục xác định đối tượng thụ hưởng chính sách theo Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc nghèo và hộ nghèo ở xã, ấp đặc biệt khó khăn.

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ, hủy bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính
1	T-CMU-266278-TT	Xác định đối tượng thụ hưởng chính sách theo Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc nghèo và hộ nghèo ở xã, ấp đặc biệt khó khăn	<ul style="list-style-type: none">- Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, ấp đặc biệt khó khăn.- Thông tư liên tịch số 04/2013/TTLT-UBND-BTC-BTNMT ngày 18/11/2013 của Ủy ban Dân tộc, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số điều Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, ấp đặc biệt khó khăn.

PHẦN II

NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA LĨNH VỰC DÂN TỘC ÁP DỤNG CHUNG TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

Thủ tục: Xác định đối tượng thụ hưởng chính sách theo Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc nghèo và hộ nghèo ở xã, ấp đặc biệt khó khăn

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Trưởng ấp tổ chức họp mời đại diện tất cả các hộ thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách của ấp có trong danh sách hộ nghèo của xã, thông báo về nội dung chính sách và chỉ đạo của xã trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận chỉ đạo của xã.

Các hộ đăng ký với Trưởng ấp nhu cầu hưởng chính sách hỗ trợ; Trưởng ấp lập danh sách các hộ đăng ký. Thời gian hoàn thành trong 03 ngày làm việc kể từ ngày ấp tổ chức họp thông báo về nội dung chính sách và chỉ đạo của xã.

Bước 2: Trưởng ấp tổ chức họp ấp bình xét công khai có đại diện của các tổ chức chính trị - xã hội tại ấp, đại diện một số hộ gia đình có trong danh sách; Trưởng ấp lập hồ sơ (gồm biên bản họp bình xét và danh sách theo thứ tự ưu tiên những hộ thuộc diện gia đình chính sách, hộ khó khăn hơn) gửi Ủy ban nhân dân cấp xã. Thời gian hoàn thành trong 02 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn đăng ký.

Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, tổng hợp hồ sơ của các ấp, tổ chức kiểm tra quy trình bình xét ở ấp; lập danh sách thứ tự ưu tiên tại xã có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; lập 02 bộ hồ sơ (gồm văn bản đề nghị kèm theo danh sách) gửi 01 bộ cho cơ quan công tác dân tộc cấp huyện và một bộ niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã. Thời gian hoàn thành trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các ấp.

Bước 4: Cơ quan công tác dân tộc cấp huyện rà soát, tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp nhu cầu của các xã, lập hồ sơ (gồm văn bản đề nghị kèm theo danh sách của từng xã chi tiết đến từng hộ, từng ấp) gửi cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh. Thời gian hoàn thành trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các xã.

Bước 5: Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt danh sách đối tượng thụ hưởng chính sách theo Quyết định số 755/QĐ-TTg, đồng thời lập Đề án gửi Ủy ban Dân tộc thẩm tra. Thời gian hoàn thành trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của cấp huyện.

2. Cách thức thực hiện:

- a) Qua bưu điện;
- b) Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- a) Thành phần hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị phê duyệt đối tượng thụ hưởng chính sách;
- Danh sách đối tượng thụ hưởng chính sách theo Quyết định số 755/QĐ-TTg do Ủy ban nhân dân cấp huyện lập;

- b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: 37 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách đối tượng thụ hưởng chính sách theo Quyết định số 755/QĐ-TTg.

8. Lệ phí: Không.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo (kể cả vợ hoặc chồng là người dân tộc thiểu số) và hộ nghèo ở xã, ấp đặc biệt khó khăn theo tiêu chí hộ nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011 – 2015, có trong danh sách hộ nghèo đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại thời điểm Quyết định số 755/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành; sinh sống bằng nghề nông, lâm nghiệp, chưa có hoặc chưa đủ đất ở, đất sản xuất theo hạn mức đất bình quân chung do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định, có khó khăn về nước sinh hoạt; chưa được hưởng các chính sách của nhà nước hỗ trợ về đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt;

- Đối với các địa phương có quy định chuẩn nghèo cao hơn chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định việc vận dụng chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt theo Quyết định số 755/QĐ-TTg; kinh phí thực hiện do ngân sách địa phương đảm bảo.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, ấp đặc biệt khó khăn;

- Thông tư liên tịch số 04/2013/TTLT-UBDT-BTC-BTNMT ngày 18 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban Dân tộc, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số điều Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, ấp đặc biệt khó khăn./.